

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...oOo...

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 09-UHT/MCM/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm.

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.**

Địa chỉ: Tiểu khu Cơ Quan, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam.

Điện thoại: 02123. 866065.

Fax: 02123.866184

Email: Mocchaumilk@mcmilk.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 5500154060

Số giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn FSSC 22000:

- Nhà máy sữa Mộc Châu: VN009007 do Công ty TNHH Bureau Veritas Certification Holding SAS, chi nhánh UK chứng nhận và cấp ngày 20/02/2023.
- Nhà máy sữa Tiên Sơn: VN008620 do Công ty TNHH Bureau Veritas Certification Holding SAS, chi nhánh UK chứng nhận và cấp ngày 20/12/2022.

II. Thông tin về sản phẩm.

1. Tên sản phẩm: Sữa tươi tiệt trùng ít đường*.

2. Thành phần: Sữa tươi (96,9%), đường (2,8%), chất ổn định (471, 407, 401, 412, 452(i)), hương sữa tổng hợp dùng cho thực phẩm.

Thông tin cảnh báo: Có chứa sữa.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hạn sử dụng và ngày sản xuất: Xem trên hộp.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Quy cách đóng gói: Thê tích thực 180 ml/hộp, 110 ml/hộp, 1 lít/hộp.
- Chất liệu bao bì: Bao bì 6 lớp được hàn kín đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm.

- Xuất xứ: Việt Nam.
- Sản xuất (Chịu trách nhiệm) bởi Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.

- Sản xuất tại:

+ Nhà máy sữa Mộc Châu, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.

+ Nhà máy sữa Tiên Sơn – KCN Tiên Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm.

Phụ lục đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Theo quy định của văn bản kỹ thuật: QCVN 5-1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng.

+ Các chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức quy định
1	Hàm lượng Protein sữa	%	$\geq 2,7$

+ Giới hạn các chất nhiễm bẩn:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,02
2	Hàm lượng Aflatoxin M1	$\mu\text{g/kg}$	0,5
3	Hàm lượng Aldrin	mg/kg	0,006
4	Hàm lượng Benzyl penicilin	$\mu\text{g/kg}$	4
5	Hàm lượng Clortetracyclin	$\mu\text{g/kg}$	100
6	Hàm lượng Cyfluthrin	mg/kg	0,04
7	Hàm lượng DDT	mg/kg	0,02
8	Hàm lượng Dieldrin	mg/kg	0,006
9	Hàm lượng Dihydrostreptomycin	$\mu\text{g/kg}$	200
10	Hàm lượng Endosulfan	mg/kg	0,01
11	Hàm lượng Gentamicin	$\mu\text{g/kg}$	200
12	Hàm lượng Oxytetracyclin	$\mu\text{g/kg}$	100
13	Hàm lượng Procaine Benzylpenicilin	$\mu\text{g/kg}$	4
14	Hàm lượng Spiramycin	$\mu\text{g/kg}$	200
15	Hàm lượng Streptomycin	$\mu\text{g/kg}$	200
16	Hàm lượng Tetracyclin	$\mu\text{g/kg}$	100

+ Chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	< 1
2	Listeria monocytogenes	CFU/g	≤ 100

- Tiêu chuẩn nhà sản xuất: Số 09-UHT/MCM/2023.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Mộc Châu, ngày 18 tháng 4 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam



NỘI DUNG NHÃN SẢN PHẨM



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam

NỘI DUNG NHÃN SẢN PHẨM



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam

NỘI DUNG NHÃN SẢN PHẨM



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam